

NHỮNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC THÁNG 7 NĂM 2020

1. Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước ngày 15/11/2018 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định “Bí mật nhà nước là thông tin có nội dung quan trọng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác định căn cứ vào quy định của Luật này, chưa công khai, nếu bị lộ, bị mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.”

Luật này quy định về thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước tại Điều 19, cụ thể như sau:

“1. Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước là khoảng thời gian là khoảng thời gian được tính từ ngày xác định độ mật của bí mật nhà nước đến hết thời hạn sau đây:

- a) 30 năm đối với bí mật nhà nước độ Tuyệt mật.
- b) 20 năm đối với bí mật nhà nước độ Tối mật.
- c) 10 năm đối với bí mật nhà nước độ Mật.

2. Thời hạn bảo vệ bí mật Nhà nước về hoạt động có thể ngắn hơn thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều này và phải xác định cụ thể tại tài liệu, vật chứa bí mật Nhà nước khi xác định độ mật.

3. Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước về địa điểm kết thúc khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền không sử dụng địa điểm đó để bảo vệ bí mật nhà nước.”

Toàn văn Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước: <http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=141824&Keyword=b%E1%BA%A3o%20v%E1%BB%87%20b%C3%AD%20m%E1%BA%ADt%20nh%C3%A0%20n%C6%B0%E1%BB%9Bc>

2. Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định về việc nâng trình độ đạt chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và giảng viên đại học.

Đối với giáo viên mầm non, chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên mầm non từ trung cấp sư phạm lên cao đẳng sư phạm, giáo viên tiểu học từ trung cấp sư phạm lên cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên, giáo viên trung học cơ sở từ cao đẳng sư phạm lên cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên.

Đối với nhà giáo giảng dạy trình độ đại học, chuẩn trình độ từ đại học lên thạc sĩ. Để đảm bảo tính khả thi, không làm xáo trộn, ảnh hưởng đến công tác tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục, bảo đảm chất lượng đào tạo và yêu cầu của nghề nghiệp, Luật Giáo dục đã giao Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (tại Điều 72).

Toàn văn Luật Giáo dục: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=136042>

3. Luật Thư viện ngày 21/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Điều 9 Luật này quy định các loại thư viện, cụ thể như sau:

“ 1. Thư viện bao gồm các loại sau đây:

a) Thư viện quốc gia Việt Nam.

b) Thư viện công cộng.

c) Thư viện chuyên ngành.

d) Thư viện lực lượng vũ trang nhân dân.

đ) Thư viện cơ sở giáo dục đại học (sau đây gọi là thư viện đại học).

e) Thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

g) Thư viện cộng đồng và thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng.

h) Thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.

2. Thư viện được tổ chức theo các mô hình sau đây

a) Thư viện công lập do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu được tổ chức theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập hoặc phù hợp với mô hình của cơ quan, tổ chức chủ quản;

b) Thư viện ngoài công lập do tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng dân cư đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và được tổ chức theo mô hình doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp ngoài công lập hoặc mô hình khác.”

Toàn văn Luật Thư viện: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=139877>

4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định về việc thay đổi số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cụ thể như sau:

- Đối với HĐND tỉnh:

+ Tỉnh miền núi, vùng cao có từ 500.000 trở xuống được bầu 50 đại biểu, từ 500.000 dân trở lên thì cứ thêm 50.000 dân được bầu thêm 01 đại biểu nhưng tổng số không quá 75 đại biểu (trước đó là 85 đại biểu).

+ Tỉnh còn lại từ 01 triệu dân trở xuống được bầu 50 đại biểu, từ 01 triệu dân trở lên thì cứ thêm 70.000 dân được bầu thêm 01 đại biểu nhưng tổng số không quá 85 đại biểu (trước đó là 95 đại biểu).

- Đối với HĐND huyện:

+ Huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ 40.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu, có trên 40.000 dân thì cứ thêm 7.000 dân được bầu thêm 01 đại biểu nhưng tổng số không quá 35 đại biểu. (trước đó là 40 đại biểu)

+ Huyện không thuộc trường hợp trên có từ 80.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu, có trên 80.000 dân thì cứ thêm 15.000 dân thì được bầu thêm 01 đại biểu nhưng tổng số không quá 35 đại biểu (trước đó là 40 đại biểu)

- Đối với HĐND xã:

+ Xã miền núi, vùng cao, hải đảo có từ 2000 dân trở xuống được bầu 15 đại biểu.

+ Xã miền núi, vùng cao, hải đảo có trên 2000 dân đến dưới 3000 dân được bầu 19 đại biểu. (trước đó là 20 đại biểu)

+ Xã miền núi, vùng cao, hải đảo có từ 3000 đến 4000 dân được bầu 21 đại biểu; có trên 4000 dân thì cứ thêm 1000 dân được bầu thêm 01 đại biểu, nhưng tổng số không quá 35 đại biểu.

+ Xã không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này có từ năm nghìn dân trở xuống được bầu hai mươi lăm đại biểu; có trên năm nghìn dân thì cứ thêm hai nghìn năm trăm dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu.

Toàn văn Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=139878>

5. Luật Dân quân tự vệ ngày 22/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định về tổ chức của lực lượng Dân quân tự vệ tại Điều 15 như sau:

“1. Thôn tổ chức tổ, tiểu đội hoặc trung đội dân quân tại chỗ.

2. Cấp xã tổ chức trung đội dân quân cơ động. Cấp xã ven biển, đảo tổ chức trung đội dân quân cơ động và tiểu đội hoặc trung đội dân quân biển.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, cấp xã tổ chức khâu đội cối, tổ hoặc tiểu đội dân quân trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế; cấp xã trọng điểm về quốc phòng tổ chức tiểu đội hoặc trung đội dân quân thường trực.

3. Cơ quan, tổ chức tổ chức tiểu đội, trung đội, đại đội hoặc tiểu đoàn tự vệ. Cơ quan, tổ chức có phương tiện hoạt động trên biển tổ chức tiểu đội, trung đội, hải đội hoặc hải đoàn tự vệ.

4. Trên cơ sở tổ chức đơn vị Dân quân tự vệ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, cấp huyện tổ chức trung đội hoặc đại đội Dân quân tự vệ cơ động, trung đội Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh, tiểu đội hoặc trung đội dân quân thường trực; cấp tỉnh tổ chức đại đội Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh; cấp tỉnh ven biển tổ chức hải đội dân quân thường trực.

5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định quy mô, tổ chức, biên chế đơn vị Dân quân tự vệ; quyết định cấp xã trọng điểm về quốc phòng.”

Toàn văn Luật Dân quân tự vệ: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=139879>

6. Luật Xuất cảnh, nhập cảnh ngày 22/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định về thời hạn của các loại giấy tờ xuất nhập cảnh tại điều 7 như sau:

“1. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có thời hạn từ 01 năm đến 05 năm; có thể được gia hạn một lần không quá 03 năm.

2. Thời hạn của hộ chiếu phổ thông được quy định như sau:

a) Hộ chiếu phổ thông cấp cho người từ đủ 14 tuổi trở lên có thời hạn 10 năm và không được gia hạn;

b) Hộ chiếu phổ thông cấp cho người chưa đủ 14 tuổi có thời hạn 05 năm và không được gia hạn;

c) Hộ chiếu phổ thông cấp theo thủ tục rút gọn có thời hạn không quá 12 tháng và không được gia hạn.

3. Giấy thông hành có thời hạn không quá 12 tháng và không được gia hạn.”

Toàn văn Luật Xuất cảnh, nhập cảnh: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=139883>

7. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

- Luật này sửa đổi, bổ sung khái niệm công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008, cụ thể như sau: “ Công chức là công dân Việt Nam được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh tương ứng với vị trí việc làm trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện; trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân mà không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng; trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân mà không phải là sĩ quan, hạ sĩ quan phục vụ theo chế độ chuyên nghiệp, công nhân công an, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước.”

- Khoản 2 Điều 2 Luật này cũng quy định về các loại hợp đồng làm việc, cụ thể như sau:

“1. Hợp đồng làm việc xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực hợp đồng trong khoảng thời gian từ đủ 12 tháng đến 60 tháng.

Hợp đồng làm việc xác định thời hạn áp dụng đối với người được tuyển dụng làm viên chức kể từ ngày 01/7/2020, trừ trường hợp quy định tại điểm b và điểm c Khoản 2 Điều này.

2. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó 2 bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn được áp dụng với các trường hợp sau đây:

a) Viên chức được tuyển dụng trước ngày 01/7/2020.

b) Cán bộ, công chức chuyển sang làm viên chức theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 58 của Luật này;

c) Người được tuyển dụng làm viên chức làm việc tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

3. Chính phủ quy định chi tiết điều này.”

Toàn văn Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?dvid=13&ItemID=139884>

8. Luật Lực lượng dự bị động viên ngày 26/11/2019 có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này quy định “Lực lượng dự bị động viên bao gồm quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị được đăng ký, quản lý và sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên để sẵn sàng bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân.”

Điều 17 của Luật này quy định độ tuổi của quân nhân dự bị sắp xếp vào lực lượng dự bị động viên trong thời bình như sau:

“1. Độ tuổi của sĩ quan dự bị sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên thực hiện theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Độ tuổi quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên được quy định như sau:

a) Nam quân nhân chuyên nghiệp dự bị không quá 40 tuổi; hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị không quá 35 tuổi được sắp xếp vào đơn vị chiến đấu;

b) Nam quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị không quá 45 tuổi; nữ quân nhân dự bị không quá 40 tuổi được sắp xếp vào đơn vị bảo đảm chiến đấu.

Toàn văn Luật Lực lượng dự bị động viên: <http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?ItemID=139892>

9. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước có hiệu lực ngày 01/7/2020

Luật này sửa đổi bổ sung quy định về cơ quan thanh tra và kiểm toán nhà nước như sau:

Khi xây dựng kế hoạch kiểm toán hằng năm, Kiểm toán nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ để xử lý trùng lặp, chồng chéo.

2. Cơ quan thanh tra trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Kiểm toán nhà nước xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3. Khi tiến hành hoạt động kiểm toán, thanh tra, nếu phát hiện trùng lặp, chồng chéo, Kiểm toán nhà nước chủ trì, phối hợp với cơ quan thanh tra để xử lý.”.

Toàn văn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước: <http://vbpl.vn/TW/Pages/vbqj-van-ban-goc.aspx?ItemID=139886>

10. Nghị định số 58/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ Quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có hiệu lực ngày 15/7/2020

Nghị định này quy định về mức đóng và phương thức đóng vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp như sau:

“1. Người sử dụng lao động hằng tháng đóng trên quỹ tiền lương đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và h khoản 1 Điều 2 và khoản 2 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội, trừ trường hợp lao động là người giúp việc gia đình, theo một trong các mức sau:

a) Mức đóng bình thường bằng 0,5% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội; đồng thời được áp dụng đối với người lao động là cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, quân đội, công an, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước;

b) Mức đóng bằng 0,3% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội được áp dụng đối với doanh nghiệp bảo đảm điều kiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị định này.

2. Người sử dụng lao động hằng tháng đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với mức 0,5% mức lương cơ sở đối với mỗi người lao động quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 của Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo sản phẩm, theo khoán thì mức đóng hằng tháng tương ứng theo điều kiện từng trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này; phương thức đóng được thực hiện hằng tháng, 03 tháng hoặc 06 tháng một lần.”

Toàn văn Nghị định:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=200108

11. Nghị định số 55/2020/NĐ-CP ngày 22/5/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành án Hình sự về thi hành án đối với pháp nhân thương mại có hiệu lực ngày 15/7/2020

Điều 5 Nghị định này quy định về việc tiếp nhận bản án, quyết định thi hành án, cụ thể như sau:

“1. Cơ quan thi hành án hình sự khi nhận được bản án, quyết định thi hành án phải kiểm tra đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 159 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp phát hiện những điểm chưa rõ trong bản án, quyết định, cơ quan thi hành án hình sự phải có ngay văn bản đề nghị Tòa án đã ra bản án, quyết định thi hành án giải thích, sửa chữa.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản án, quyết định thi hành án, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự phải ra quyết định phân công cán bộ thụ lý việc thi hành án để thực hiện thủ tục thi hành án đối với pháp nhân thương mại.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản án, quyết định thi hành án, cơ quan thi hành án hình sự phải có văn bản yêu cầu pháp nhân thương mại báo cáo về việc thực hiện các công việc, biện pháp để thi hành bản án, quyết định thi hành án, trừ trường hợp đã nhận được báo cáo của pháp nhân thương mại quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản án, quyết định thi hành án, pháp nhân thương mại phải thực hiện các công việc, biện pháp theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện cho cơ quan thi hành án hình sự.”

Toàn văn Nghị định:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=200097

12. Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên UBND có hiệu lực ngày 01/7/2020.

Nghị định này sửa đổi, bổ sung điểm c Khoản 1 và điểm c Khoản 2 Điều 7 như sau:

“1. Đối với đơn vị hành chính ở nông thôn

c) Xã loại I, xã loại II có không quá 02 Phó Chủ tịch UBND, xã loại III có 01 Phó Chủ tịch UBND.

2. Đối với đơn vị hành chính ở đô thị

c) Phường, thị trấn loại I, loại II không có quá 02 Phó Chủ tịch UBND, phường, thị trấn loại III có 01 Phó Chủ tịch UBND.”

Toàn văn Nghị định:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=200317

13. Quyết định số 17/2020/QĐ-TTg ngày 29/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù đối với Cục Bảo vệ thực vật, Cục Thú y và Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có hiệu lực ngày 15/7/2020

Khoản 1 Điều 2 Quyết định này quy định về nguồn tài chính của đơn vị, cụ thể như sau:

- a) Nguồn thu phí được để lại chi theo quy định của pháp luật phí, lệ phí;
- b) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ;
- c) Nguồn ngân sách Nhà nước cấp các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có);
- d) Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.”

Toàn văn Quyết định:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=200124

14. Quyết định số 16/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý xăng dầu dự trữ quốc gia có hiệu lực ngày 15/7/2020

Quyết định này quy định Danh mục chi tiết xăng dầu dự trữ quốc gia, cụ thể như sau:

- 1. Xăng ô tô.
- 2. Dầu Diesel.
- 3. Dầu mazut.
- 4. Nhiên liệu dùng cho Quân sự.
- 5. Nhiên liệu dùng cho máy bay dân dụng.
- 6. Dầu thô.
- 7. Các loại xăng dầu theo quy định của Chính phủ”

Toàn văn Quyết định:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=200055

15. Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình có hiệu lực ngày 01/7/2020

Toàn văn Thông tư:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=2&mode=detail&document_id=199857

16. Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch có hiệu lực ngày 16/7/2020.

Thông tư này quy định về nội dung đăng ký khai sinh tại Điều 6, cụ thể như sau:

“ Nội dung khai sinh được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Luật Hộ tịch, khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và hướng dẫn sau đây:

1. Việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ em phải phù hợp với pháp luật và yêu cầu giữ gìn bản sắc dân tộc, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; không đặt tên quá dài, khó sử dụng.

2. Trường hợp cha, mẹ không thỏa thuận được về họ, dân tộc, quê quán của con khi đăng ký khai sinh thì họ, dân tộc, quê quán của con được xác định theo tập quán nhưng phải bảo đảm theo họ, dân tộc, quê quán của cha hoặc mẹ.”

Toàn văn Thông tư: <https://luatvietnam.vn/tu-phap/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-185783-d1.html#taive>